

**NGHỊ QUYẾT****HỘI NGHỊ BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ SÁU (KHÓA XII)  
về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia  
trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025**

-----

Trong những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai kịp thời, đồng bộ các chủ trương, chính sách liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc, công tác giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới. Việc huy động, lồng ghép các nguồn lực thực hiện các chương trình được tăng cường; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã tập trung tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới. Qua đó, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân và làm thay đổi bộ mặt nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đến hết năm 2020, GRDP bình quân đầu người đạt 40,9 triệu đồng; 100% xã có đường ô tô đến trung tâm huyện, tỷ lệ được cứng hóa đạt 97%; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 97,51%; học sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông đạt trên 97%; hộ nghèo của tỉnh còn 18,5% (*giảm 10,9% so với năm 2016*); 100% người dân xem được truyền hình và được nghe đài phát thanh. Có 15/96 xã và 28 thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới; bình quân cả tỉnh đạt 12,25 tiêu chí/xã (*tăng 9,31 tiêu chí so với năm 2010*), không còn xã dưới 5 tiêu chí... Việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số đã góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Bên cạnh những kết quả đạt được, đời sống của người dân ở nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng cao còn gặp nhiều khó khăn. Tỷ lệ hộ nghèo giảm chưa bền vững, nguy cơ tái nghèo và phát sinh nghèo cao. Kinh tế chậm phát triển, còn nhỏ lẻ, manh mún; việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và tìm kiếm đầu ra cho tiêu thụ sản phẩm hàng hóa còn hạn chế, một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số còn duy trì canh tác lạc hậu. Kết quả xây dựng nông thôn mới ở các huyện, xã không đồng đều, nhất là các xã đặc biệt khó khăn đạt rất thấp. Kết cấu hạ tầng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn thiếu và chưa đồng bộ; đến nay, toàn tỉnh còn 67 xã và 648 thôn đặc biệt khó khăn... Nguyên nhân của hạn chế trên là do tỉnh có xuất phát điểm thấp, nguồn lực đầu tư cho các chương trình còn ít;

điều kiện thời tiết bất lợi, dịch bệnh xảy ra đã ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập, tiêu chí hộ nghèo và môi trường nông thôn. Một số cấp ủy thiếu quyết liệt, chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện; nhận thức của một bộ phận cán bộ và Nhân dân về giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới hạn chế, còn tư tưởng thụ động, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước; một số chính sách chưa đủ nguồn lực để triển khai thực hiện...

Để thực hiện thắng lợi các chương trình trọng tâm và mục tiêu của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh khóa XII và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ sáu (khóa XII) quyết nghị một số mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp như sau:

## I. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Tập trung khai thác hiệu quả lợi thế, tiềm năng của từng địa phương; đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Tiếp tục xây dựng nông thôn mới gắn với thực hiện có hiệu quả đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp; phát triển kinh tế nông thôn, vùng dân tộc thiểu số đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số đồng bộ; hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu đề ra.

### 2. Một số mục tiêu đến năm 2025

- Trên 80% xã có đường ô tô đến trung tâm xã đạt cấp 6 trở lên; 80% thôn, bản có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa; 88% thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng; 98,5% số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn điện khác phù hợp.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân từ 2% - 2,5%/năm theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025, trong đó các huyện nghèo giảm bình quân từ 3,5% - 4% trở lên. Phấn đấu trên 40% số xã, thôn ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn.

- Phấn đấu thu nhập bình quân của người dân nông thôn tăng ít nhất 1,5 lần, của người dân tộc thiểu số tăng trên 2 lần so với năm 2020. Trên 98% đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế; trên 30% thôn có đội văn nghệ (câu lạc bộ) hoạt động có chất lượng, gắn với bảo tồn và phát triển các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc.

- Phần đầu cả tỉnh có 2 đơn vị cấp huyện, ít nhất đạt trên 63% tổng số xã (61/96 xã) và trên 60% số thôn thuộc các xã đặc biệt khó khăn đạt chuẩn nông thôn mới; trong đó, có trên 17 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 6 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; bình quân đạt trên 15 tiêu chí/xã.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### 1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai toàn diện nhiệm vụ của các Chương trình mục tiêu quốc gia

- Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và tổ chức thực hiện đầy đủ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 theo chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương, Quốc hội và Chính phủ (tại Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030; Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019, Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020, Nghị quyết số 24/2021/QH15, Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội và các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ). Coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

- Nâng cao trách nhiệm, tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp trong thực hiện các chương trình; lấy kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới làm tiêu chí để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của người đứng đầu các cấp.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia các cấp. Phân định trách nhiệm của cơ quan chủ trì quản lý chương trình và các chủ thể tham gia thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh; đảm bảo nguyên tắc không chồng chéo trong quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện. Tăng cường công tác phối hợp giữa các đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện các chương trình trên địa bàn.

### 2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và người dân đối với các chương trình; tập trung lãnh đạo toàn diện thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Đồng thời, xác định phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới phải gắn với tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn báo chí trong công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đoàn viên, hội viên và Nhân dân phát huy nội lực, chủ động vươn lên phát triển kinh tế, thoát nghèo bền vững. Khởi dậy ý chí chủ động, tự lực vươn lên thoát nghèo của người dân. Phối hợp với các cấp chính quyền tuyên truyền, hướng dẫn đồng bào xóa bỏ tập tục lạc hậu, mê tín dị đoan, các tệ nạn xã hội; tích cực hưởng ứng tham gia xây dựng nông thôn mới.

- Tuyên truyền, thực hiện đồng bộ cơ chế, chính sách trong các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn, quan tâm thực hiện tốt chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở, đảm bảo thực hiện đúng, hiệu quả phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong tổ chức thực hiện và giám sát đánh giá.

- Tăng cường tuyên truyền phổ biến các mô hình, dự án phát triển sản xuất hiệu quả, mô hình xây dựng nông thôn mới tiêu biểu, tấm gương vươn lên thoát nghèo.

### **3. Triển khai đồng bộ hệ thống cơ chế, chính sách; huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia**

- Triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới. Rà soát hệ thống cơ chế, chính sách và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các chương trình đã ban hành để kịp thời sửa đổi, bổ sung và nghiên cứu, cụ thể hóa cơ chế, chính sách, văn bản hướng dẫn mới đảm bảo phù hợp với quy định của Trung ương và điều kiện thực tế của tỉnh trong giai đoạn 2021 - 2025.

- Huy động, lồng ghép, sử dụng hiệu quả nguồn lực nhà nước và các nguồn lực hợp pháp khác để cùng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn. Ưu tiên đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tập trung cho các địa bàn nhóm dân tộc còn gặp nhiều khó khăn. Trong thực hiện phải đảm bảo không trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung hỗ trợ giữa các chương trình; tránh phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Tiếp tục phân công các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước giúp đỡ các địa phương trong xây dựng nông thôn mới. Vận động người dân tiếp tục tham gia đóng góp theo nguyên tắc tự nguyện cho từng nội dung cụ thể.

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong thực hiện các chương trình; tiếp tục tổ chức có hiệu quả các cuộc vận động xã hội, phong trào thi đua yêu nước như phong trào “*Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau*”, phong trào “*Bắc Kạn chung sức xây dựng nông thôn mới*” giai đoạn 2021 - 2025. Tiếp nhận và sử dụng hiệu quả Quỹ “*Vì người nghèo*” các cấp; tạo nguồn lực thực hiện công tác giảm nghèo.

#### **4. Tập trung tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung trọng tâm các Chương trình mục tiêu quốc gia trong giai đoạn 2021 - 2025**

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế, bảo đảm sinh kế bền vững, ổn định đời sống Nhân dân trên cơ sở tập trung khai thác hiệu quả lợi thế, tiềm năng của từng địa phương. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất; nâng cao hiệu quả, chất lượng đầu tư các chương trình, dự án phù hợp với điều kiện sinh thái, tập quán sản xuất theo từng vùng và từng dân tộc; mở rộng vốn tín dụng ưu đãi đối với các dự án phát triển sản xuất, kinh doanh. Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, mở rộng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và chương trình mỗi xã phường một sản phẩm (OCOP); chú trọng phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Ưu tiên phát triển, đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng thiết yếu (giao thông, điện, thủy lợi, trường học, trạm y tế, nước sinh hoạt tập trung, viễn thông...) phục vụ sản xuất và dân sinh. Tập trung giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức thiết về đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, sắp xếp, di dời, bố trí ổn định dân cư trú phân tán ở thôn, bản vùng cao, nhất là vùng nguy cơ cao về thiên tai; đảm bảo môi trường, cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn.

- Nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực. Tăng cường công tác y tế cơ sở, thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Quan tâm xây dựng đời sống văn hóa vùng nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số; bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch. Thực hiện hiệu quả chính sách giải quyết việc làm; nghiên cứu xây dựng cơ chế khuyến khích hộ nghèo, hộ cận nghèo thoát nghèo bền vững.

- Nâng cao khả năng ứng dụng và sử dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự ở nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường, nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng hoạt động trợ giúp pháp lý cho đồng bào dân tộc và hộ nghèo.

- Xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Tăng cường đào tạo, quy hoạch, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số; bảo đảm tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số phù hợp với tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên địa bàn.

- Tăng cường xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc ở vùng nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số. Chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết những mâu thuẫn ngay từ cơ sở, không để xảy ra các “điểm nóng”, “điểm phức tạp” về an ninh trật tự.

## **5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chương trình**

- Nâng cao hiệu quả công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra kết quả thực hiện chương trình về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới; coi trọng vai trò của cấp cơ sở và đảm bảo sự tham gia của người dân trong việc giám sát, đánh giá khi triển khai thực hiện các chương trình. Phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong quá trình thực hiện các chương trình.

- Đánh giá, rút kinh nghiệm, kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới; khắc phục các hạn chế, yếu kém và có giải pháp hiệu quả trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc triển khai thực hiện các chương trình.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc, đảng đoàn, ban cán sự đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức quán triệt nghị quyết và xây dựng chương trình (kế hoạch) thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

2. Các cơ quan tham mưu của Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội: Theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, đoàn viên, hội viên mình tích cực tham gia thực hiện các chương trình và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước và tỉnh liên quan đến các chương trình.

3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành cơ chế, chính sách để tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung nghị quyết đề ra. Chỉ đạo thực hiện công tác giám sát của Hội đồng nhân dân trong tổ chức thực hiện các chương trình trên địa bàn tỉnh.

4. Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện và cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của nghị quyết thành các chương trình, đề án để triển khai thực hiện có hiệu quả; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh kết quả thực hiện.

5. Giao Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan liên quan để tham mưu giúp Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến rộng rãi.

**Nơi nhận:**

*Gửi bản giấy:*

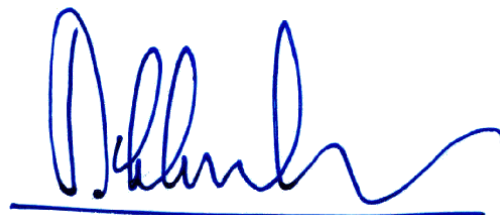
- Ban Bí thư Trung ương Đảng
  - Ban Kinh tế Trung ương
  - Văn phòng Trung ương Đảng
- (thay báo cáo),

*Gửi bản giấy và điện tử:*

- Các đảng đoàn, Ban cán sự đảng,
- Các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY**

**BÍ THƯ**



**Hoàng Duy Chinh**